TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN ĐỒ SƠN **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: 32/2023/HS-ST Ngày 22-9-2023	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN ĐỒ SƠN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Minh Phương

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Hoàng Thị Thu Trang;

Bà Nguyễn Thị Liền;

***- Thư ký phiên tòa*:** Ông Nguyễn Quốc Việt - Thư ký Toà án nhân dân quận Đồ Sơn, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Đồ Sơn, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Ông Trần Dũng - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 9 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Đồ Sơn, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 32/2023/TLST-HS ngày 05 tháng 9 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 34/2023/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 9 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. Trần Công C, sinh ngày 06 tháng 7 năm 1983 tại Hải Phòng. Nơi cư trú: Đội 2, thôn L, xã V, huyện V, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Công N và bà Vũ Thị T (đã chết); có vợ là Từ Thị T và có 02 con; tiền án: có 01 tiền án tại bản án số 13/2019/HS-ST ngày 23-5-2019 của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng xử phạt Trần Công C 36 (Ba mươi sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 5 (Năm) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (chưa được xóa án tích); tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 28-12-2022 đến ngày 06-01-2023 chuyển tạm giam; có mặt.

2. Lường Văn P, sinh ngày 20 tháng 01 năm 2001 tại Điện Biên. Nơi ĐKHKTT: Bản L, xã N, huyện M, tỉnh Điện Biên; chỗ ở hiện nay: Khách sạn Bộ Xây dựng, tổ dân phố Đ, phường H, quận Đ, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: Lớp 9/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lường Văn H (đã chết) và bà Tòng Thị

T (đã chết); chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 08-9-2022 đến ngày 16-9-2022 chuyển tạm giam; có mặt.

3. Lò Văn C, sinh ngày 02 tháng 11 năm 1991 tại Điện Biên. Nơi cư trú: bản S, xã Q, huyện T, tỉnh Điện Biên; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: Lớp 7/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lò Văn B và bà Lò Thị T; chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 23-3-2023 đến ngày 24-3-2023 chuyển tạm giam; có mặt.

4. Tòng Văn C1, sinh ngày 13 tháng 01 năm 1998 tại Điện Biên. Nơi ĐKHKTT: Bản L, xã N, huyện M, tỉnh Điện Biên; chỗ ở hiện nay: Khách sạn Bộ Xây dựng, tổ Đ, phường H, quận Đ, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: Lớp 12/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Tòng Văn P và bà Tòng Thị T; chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 28-12-2022 đến ngày 06-01-2023 chuyển tạm giam; có mặt.

5. Lường Văn P, sinh ngày 06 tháng 01 năm 1990 tại Điện Biên. Nơi ĐKHKTT: Bản H, xã A, huyện M, tỉnh Điện Biên; chỗ ở hiện nay: Khách sạn Bộ Xây dựng, tổ Đ, phường H, quận Đ, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: Lớp 0/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lường Văn H và bà Lường Thị B; chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 29-12-2022 đến ngày 06-01-2023 chuyển tạm giam; có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo Lường Văn P và bị cáo Tòng Văn C1:* Bà Đặng Thị Minh Loan - Trợ giúp viên pháp lý - Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước thành phố Hải Phòng; có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo Lò Văn C:* Bà Đoàn Thị Hệ - Trợ giúp viên pháp lý - Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước thành phố Hải Phòng; có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo Lường Văn P:* Bà Nguyễn Thị Hồng Thư - Trợ giúp viên pháp lý - Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước thành phố Hải Phòng; vắng mặt.

- *Người làm chứng:* Anh Vũ Văn C, anh Đoàn Văn P, anh Cà Văn X, anh Quàng Văn Q, anh Lường Văn T, anh Lò Thanh T, anh Lò Văn N, anh Lường Văn L, anh Đồng Văn D, anh Lường Văn H, anh Lường Văn O, anh Đặng Văn B, anh Lường Văn L; đều vắng mặt.

- *Người chứng kiến:* Anh Đinh Xuân B; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng giữa tháng 10-2022, Trần Công C nhận thầu đóng cốp pha cho Công ty cổ phần Xây dựng và thương mại Anh Minh (gọi tắt là Công ty Anh Minh), địa chỉ: 316 Nguyễn Công H, phường Niệm Nghĩa, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng tại các công trình xây dựng của Khu du lịch quốc tế Đồi Rồng. C được Công ty Anh Minh giao cho quyền quản lý tầng 2 Khách sạn Bộ Xây dựng (gọi tắt là Khách sạn), địa chỉ: tổ dân phố Đông Tiến, phường Hải Sơn, quận Đồ Sơn, thành phố Hải Phòng. C thuê các công nhân: Lường Văn P, Tòng Văn C1, Lường Văn P, Vũ Văn C, Lường Văn T, Nguyễn Văn T, Lò Văn H, Quàng Văn K và một số người khác, tổng số khoảng 25 người làm việc cho C. C sắp xếp cho những người này ăn nghỉ tại tầng 2 của Khách sạn, sau khi trừ tiền ăn nghỉ, C trả công cho thợ C1h 350.000 đồng/ngày, thợ phụ 300.000 đồng/ngày. Do các công nhân làm thuê cho C đều nghiện Heroine, hàng ngày C phải tạm ứng tiền lương để P hoặc các công nhân khác đi mua Heroine tại đường tàu quận Lê Chân, Hải Phòng sử dụng nhưng có hôm mua được có hôm không mua được. Nếu như không sử dụng Heroine thì các công nhân không đi làm được dẫn đến ảnh hưởng đến tiến độ công trình của C nên C nảy sinh ý định mua Heroine để cung cấp cho các công nhân và trừ vào tiền lương.

Đầu tháng 12-2022, Trần Công C sử dụng số điện thoại 0912.698.366 liên lạc với bạn là Lò Văn Tiến, sinh năm 1992, nơi thường trú: Bản Sảo, xã Quài Cang, huyện Tuần Giáo, tỉnh Điện Biên để hỏi mua Heroine. Tiến giới thiệu Lò Văn C bán Heroine cho C. Sau đó, C sử dụng số điện thoại 0912.698.366 gọi cho C qua số điện thoại 0796.092.528 để trao đổi việc mua bán ma túy. C đã 02 lần mua ma tuý của Lò Văn C. Cụ thể như sau:

Lần thứ nhất: Đầu tháng 12-2022, Trần Công C liên lạc với bạn là Lò Văn Tiến hỏi chỗ mua Heroine. Tiến giới thiệu Lò Văn C để C bán ma túy cho C. Sau đó C gọi điện liên lạc với C để trao đổi việc mua bán Heroine. Ngày 03-12-2022, C sử dụng số tài khoản 109887983999 tại ngân hàng Thương mại cổ phần Công thương Việt Nam của mình chuyển vào số tài khoản 1602111991 tại ngân hàng Thương mại cổ phần Quân đội của C 20.000.000đồng để mua Heroine. Sau khi nhận được tiền, C đến gặp Quàng Thị T, sinh năm 1978, ở Bản Nát, xã Quài Cang, huyện Tuần Giáo, tỉnh Điện Biên để hỏi mua Heroine, Quàng Thị T đồng ý. C sử dụng số tài khoản 1602111991 tại Ngân hàng Thương mại cổ phần Quân đội của mình chuyển vào số tài khoản 36010000703242 tại Ngân hàng Thương mại cổ phần Đầu tư và Phát triển Việt Nam của Quàng Thị T 12.600.000đồng để mua Heroine. Quàng Thị T đưa cho C 01 cục ma túy bọc bằng túi nilon màu trắng. C mang ma túy về nhà, lấy dao lam cắt 1/4 số ma túy để sử dụng dần cho bản thân, phần còn lại C cho vào bao tải màu hồng đỏ chứa quả táo Mèo, mang ra khu vực ngã ba Tuần Giáo, huyện Tuần Giáo, tỉnh Điện biên chuyển về cho C theo đường

xe khách về bến xe Đồ Sơn. Sau đó, C đưa cho Lò Văn Tiến 4.000.000đồng tiền công môi giới việc mua bán ma túy giữa C và C.

Lần thứ hai: Ngày 19-12-2022, C sử dụng số tài khoản 109887983999 tại ngân hàng Thương mại cổ phần Công thương Việt Nam của mình chuyển vào số tài khoản 1602111991 tại ngân hàng Thương mại cổ phần Quân đội của C 40.000.000đồng để mua Heroine. Sau khi được tiền, C sử dụng số tài khoản 1602111991 tại Ngân hàng Thương mại cổ phần Quân đội của mình chuyển vào số tài khoản 36010000703242 của Ngân hàng Thương mại cổ phần Đầu tư và Phát triển Việt Nam của Quàng Thị T 24.000.000đồng để mua Heroine. Quàng Thị T đưa cho C 01 cục ma túy bọc bằng túi nilon màu trắng. C mang ma túy về nhà, lấy dao lam cắt 1/5 số ma túy để sử dụng dần cho bản thân, phần còn lại C cho vào bao tải màu xanh chứa quả táo Mèo, mang ra khu vực ngã ba Tuần Giáo, huyện Tuần Giáo, tỉnh Điện biên chuyển về cho C theo đường xe khách về bến xe Đồ Sơn. Sau đó, C đưa cho Lò Văn Tiến 5.000.000đồng tiền công môi giới việc mua bán ma túy giữa C và C.

Sau khi nhận được thông tin của C về việc chuyển ma tuý qua xe khách, C chỉ đạo P ra bến xe Đồ Sơn lấy bao tải đựng quả táo Mèo bên trong có chứa Heroine mang về Khách sạn Bộ Xây dựng. C mua 01 cân tiểu ly đưa và giao nhiệm vụ cho P chia nhỏ, đóng gói Heroine để phát cho các công nhân và bán cho các công nhân ở đội khác có nhu cầu. C thống nhất với các công nhân mỗi ngày phát Heroine 03 lần, mỗi lần 01 gói Heroine, vào các buổi sáng, trưa, tối, 01 gói Heroine tương đương với 80.000đồng, trừ vào tiền lương, đồng thời bán cho những người nghiện khác (không thuộc nhóm công nhân của C) có nhu cầu đến mua với giá 100.000đồng một gói. Nếu các công nhân có nhu cầu sử dụng thêm Heroine thì P sẽ phát và cũng tính 80.000đồng/gói Heroine. P được C cho sử dụng Heroine miễn phí, không phải đi làm nhưng vẫn được trả lương như các công nhân khác. C đưa cho P 01 bảng chấm công để P ghi tên các công nhân, chấm công và ghi chép việc sử dụng Heroine của họ bằng việc đánh dấu trên bảng chấm công.

Tại nhà vệ sinh tầng 4 Khách sạn Bộ xây dựng, P sử dụng 01 cân tiểu ly (C mua cân tiểu ly đưa cho P), 01 chiếc kéo, 05 con dao tem, 01 con dao phay, vỏ giấy bạc (là những đồ dùng có sẵn từ trước) chia nhỏ Heroine cho vào giấy bạc gói lại. P chia số công nhân thành 04 tổ, mỗi tổ có 06 người, trong đó Quàng Văn K, Lường Văn T, Nguyễn Văn T, Lò Văn H sẽ đại diện các tổ (tổ trưởng) đến lấy Heroine từ P để chia cho các công nhân. Hằng ngày, P phát ma túy 03 lần vào các buổi sáng, trưa, tối. Buổi sáng và buổi tối, tổ trưởng của mỗi tổ đến gặp P để nhận ma túy về chia cho các công nhân. Buổi trưa khi các công nhân làm việc tại công trường trong Khu du lịch quốc tế Đồi Rồng, P giao ma túy cho T hoặc T để đi phát cho công nhân ngoài công trường.

Ngày 28-12-2022, P đưa Heroine cho T để mang cùng cơm trưa ra ngoài công trường phát cho các công nhân. Đến khoảng 11 giờ cùng ngày, tại công trường trong Khu du lịch quốc tế Đồi Rồng, T đưa cho Tòng Văn C1 01 gói Heroine, C1 cầm gói Heroine ở lòng bàn tay phải định chia cho các công nhân thì bị Công an quận Đồ Sơn phát hiện bắt quả tang.

Sau khi P biết thông tin về việc C1 bị bắt, P liên lạc với C thì C chỉ đạo P giấu số ma túy còn lại đi. P đã giấu số ma túy còn lại ở khe thông giữa tầng 3 và tầng 4 Khách sạn Bộ xây dựng.

Khoảng 11 giờ 20 phút ngày 28-12-2022, tại Khách sạn Bộ xây dựng Công an quận Đồ Sơn bắt quả tang thu giữ trong túi quần bên phải P đang mặc 01 túi nilon bên trong có chứa Heroine; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A30; số tiền 1.000.000đồng. P khai nhận số Heroine dùng để bán cho các công nhân ở đội khác nhưng chưa thực hiện được thì bị bắt quả tang.

Tiến hành khám xét khẩn cấp, khám nghiệm hiện trường tại Khách sạn Bộ xây dựng, Cơ quan điều tra thu giữ:

Tại phòng ngủ của Lường Văn P ở tầng 2: 01 gói giấy bạc màu trắng kích thước (1,9 x 1,4) cm bên trong chứa chất bột màu trắng; 01 gói giấy bạc màu trắng, kích thước (01 x 0,8) cm bên trong chứa chất bột màu trắng; 01 vỏ bao dứa màu xanh.

Tại nhà vệ sinh tầng 4: 01 cân tiểu ly màu nâu; 01 kéo, 05 dao tem, 01 dao phay, 22 mảnh giấy bạc kích thước đều nhau (4,3 x 2,3) cm.

Tại khe thông gió nhà vệ sinh phòng 402 tầng 4: 01 túi nilon màu xanh, kích thước (7,5 x 11,5) cm, bên trong chứa 36 gói giấy bạc, kích thước đều nhau (0,8 x 01) cm, bên trong đều chứa chất bột màu trắng; 01 túi nilon màu xanh, kích thước (7,5 x 11,5)cm, bên trong chứa 51 gói giấy bạc, kích thước đều nhau (0,8 x 01) cm, bên trong đều chứa chất bột màu trắng; 01 cục chất bột màu trắng, bên ngoài được bọc bằng băng dính màu trắng, có kích thước (05 x 3,5 x 3,5) cm.

Tại khu vực nhà để xe tầng 1: 01 vỏ bao dứa màu hồng đỏ.

Tại khu vực trước cửa phòng 204 tầng 2: 01 bảng chấm công gồm 02 tờ giấy A3.

Tại Bản kết luận giám định số 128/KL-KTHS(MT) ngày 31 tháng 12 năm 2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hải Phòng kết luận: *"Chất bột màu trắng của mẫu số 1 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,23 gam, loại Heroine; chất bột màu trắng của mẫu số 2 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,04 gam, loại Heroine; chất bột màu trắng của mẫu số 3 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,02 gam, loại Heroine; chất bột màu trắng của mẫu số 4 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,17 gam, loại Heroine; chất bột màu trắng của mẫu số 5 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,18 gam, loại Heroine; chất bột màu*

trắng của mẫu số 6 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 1,15 gam, loại Heroine".

Tại Bản kết luận giám định số 129/Kl-KTHS (MT) ngày 31 tháng 12 năm 2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hải Phòng kết luận: *"Chất bột màu trắng của mẫu số 1 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 1,39 gam, loại Heroine; chất bột màu trắng của mẫu số 2 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 1,97 gam, loại Heroine; chất bột màu trắng của mẫu số 3 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 21,44 gam, loại Heroine"*.

Đối với Tòng Văn C1 và Lường Văn P đã 02 lần bán Heroine giúp cho P, P hứa hẹn trả công cho Heroine để sử dụng, cụ thể như sau:

Đối với Tòng Văn C1:

Lần thứ nhất: Vào tối một ngày giữa tháng 12-2022, P đi ra ngoài mua đồ cá nhân thì gặp C1 ở tầng 2 Khách sạn Bộ Xây dựng. P đưa cho C1 04 gói giấy bạc chứa Heroine và nhờ C1 nếu có người đến mua Heroine thì bán mỗi gói 100.000đồng, C1 đồng ý. Sau khi P đi thì lần lượt 02 người nam thanh niên không quen biết đến hỏi mua ma túy. Tòng Văn C1 đã bán cho 02 người mỗi người một gói Heroine được số tiền 200.000đồng. Khi P về C1 đưa cho P 200.000đồng và 02 gói Heroine còn lại. Lần này P không trả công cho C1 ma túy Heroine như đã hứa hẹn trước đó.

Lần thứ hai: Vào buổi sáng một ngày cuối tháng 12-2022, P ra ngoài mua đồ cá nhân thì gặp C1 tại tầng 2 Khách sạn Bộ Xây dựng. P đưa cho C1 05 gói giấy bạc chứa Heroine và nhờ C1 bán hộ như lần thứ nhất, C1 đồng ý. Sau khi P đi thì có 05 người nam thanh niên không quen biết lần lượt đến hỏi mua ma túy. C1 bán cho mỗi người một gói Heroine được số tiền 500.000đồng. Khi P về C1 đưa cho P 500.000đồng, P trả công cho C1 01 gói Heroine để sử dụng.

Đối với Lường Văn P:

Lần thứ nhất: Vào khoảng 18 giờ một ngày giữa tháng 12-2022, P đi ra ngoài mua đồ cá nhân thì gặp P. P đưa cho P 04 gói giấy bạc chứa Heroine và nhờ P nếu có người khác đến mua thì bán mỗi gói 100.000đồng, P đồng ý. Khi P đi, P bán được 02 gói Heroine cho 01 người đàn ông không quen biết được 200.000đồng. Khi P về, P đưa cho P 200.000đồng và 02 gói Heroine còn lại. Lần này P không trả công cho P ma túy Heroine như đã hứa hẹn trước đó.

Lần thứ hai: Vào khoảng 07 giờ sáng ngày 25-12-2022, P đi ra ngoài mua đồ dùng cá nhân thì gặp P. P đưa cho P 05 gói giấy bạc chứa Heroine và nhờ P bán hộ như lần thứ nhất, P đồng ý. Khi P đi, P bán được 05 gói Heroine cho 01 người nam thanh niên không quen biết được 500.000đồng. Khi P về, P đưa cho P 500.000đồng, P trả công cho P 01 gói Heroine để sử dụng.

Kết quả giám định điện thoại thu giữ của Trần Công C và Lường Văn P không tìm thấy dữ liệu liên quan đến vụ án.

Quá trình điều tra xác định được: P đã bán Heroine giúp C (bán cho các công nhân khác ngoài nhóm công nhân của C thuê) được số tiền 45.300.000đồng. Số tiền này P đã đưa cho C, C sử dụng để chi tiêu cá nhân hết. Đối với số ma túy đã bán cho các công nhân nhóm của C thuê, do C chưa thanh toán đối với từng người nên chưa có căn cứ để xác định số tiền C hưởng lợi.

Ngày 22-3-2023, Lò Văn C đến Công an quận Đồ Sơn đầu thú, C tự nguyện giao nộp 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105 màu xanh; 01 thẻ ATM của Ngân hàng thương mại cổ phần Quân đội mang tên Lò Văn C.

Tại Cáo trạng số: 34/CT-VKSĐS ngày 05-9-2023, Viện kiểm sát nhân dân quận Đồ Sơn, thành phố Hải Phòng truy tố Trần Công C và Lường Văn P về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm b, c, i khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự; Lò Văn C về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm b, i khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự; Tòng Văn C1 và Lường Văn P về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Đối với Trần Công C được Công ty Anh Minh giao cho quản lý tầng 2 Khách sạn Bộ Xây dựng để cho các công nhân ăn, ở, sinh hoạt; C biết các công nhân làm thuê cho mình có sử dụng ma túy tại khách sạn Bộ Xây dựng nhưng C không biết họ sử dụng ma túy ở vị trí nào, thời gian nào, bằng hình thức nào; các bị cáo Lường Văn P, Tòng Văn C1, Lường Văn P đều khai nhận không thường xuyên sử dụng ma túy tại khu vực tầng 2 Khách sạn Bộ Xây dựng. Ngoài lời khai của các bị cáo, không còn chứng cứ nào khác. Vì vậy không đủ căn cứ để xử lý Trần Công C về tội "Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy" hoặc "Tổ C sử dụng trái phép chất ma túy".

Đối với Vũ Văn C: Vào lúc 11 giờ ngày 28-12-2022, tại Khách sạn Bộ Xây dựng thuộc tổ dân phố Đông Tiến, phường Hải Sơn, quận Đồ Sơn, Hải Phòng, C bị Công an quận Đồ Sơn bắt quả tang tàng trữ trái phép 0,35gam Heroine để sử dụng cho bản thân. Cơ quan điều tra đã ra quyết định tách vụ án đối với hành vi của C và kết thúc điều tra. Vũ Văn C đã bị Tòa án nhân dân quận Đồ Sơn xử phạt 15 (Mười lăm) tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" tại Bản án hình sự sơ thẩm số 18/2023/HS-ST ngày 04-7-2023.

Đối với Lò Văn Tiến, Quàng Thị T, Lường Văn T, Nguyễn Văn T, Lò Văn H, Quàng Văn K có dấu hiệu phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy" nên Cơ quan điều tra đã quyết định tách vụ án đối với hành vi của các đối tượng nêu trên để tiếp tục điều tra làm rõ, xử lý sau.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Đồ Sơn giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo như nội dung bản cáo trạng, đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm b, c, i khoản 2, khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 58; Điều 38; Điều 56 Bộ luật Hình sự, Điều 7 Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 xử phạt bị cáo Trần Công C từ 13 năm đến 14 năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy"; Cộng với 36 (ba mươi sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo 60 (Sáu mươi) tháng thử thách tính từ ngày tuyên án tại Bản án hình sự sơ thẩm số 13/2019/HS-ST ngày 23-5-2019 của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng chuyển thành 36 (Ba mươi sáu) tháng tù giam. Tổng hợp hình phạt của 02 bản án, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt C là 16 năm đến 17 năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ là ngày 28-12-2022; trừ cho bị cáo thời hạn tạm giữ từ ngày 01-10-2018 đến ngày 08-10-2018 (thời hạn tạm giữ của lần phạm tội trước) vào thời hạn chấp hành hình phạt tù. Phạt tiền đối với bị cáo Trần Công C mức 40.000.000đồng đến 50.000.000đồng; bị cáo phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Áp dụng điểm b, c, i khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Lường Văn P từ 11 năm đến 12 năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy"; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ là ngày 28-12-2022; không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo; miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Lường Văn P do bị cáo thuộc hộ nghèo.

Áp dụng điểm b, i khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Lò Văn C từ 10 năm đến 11 năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy"; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ là ngày 23-3-2023; không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo; miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Lò Văn C do bị cáo thuộc hộ nghèo.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Tòng Văn C1 từ 7 năm đến 8 năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy"; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ là ngày 28-12-2022; không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo; miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Tòng Văn C1 do bị cáo thuộc hộ nghèo.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17, Điều 58, Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Lường Văn P từ 7 năm đến 8 năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy"; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ là ngày 28-12-2022; không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo; miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Lường Văn P do bị cáo thuộc hộ nghèo.

Truy thu số tiền 43.300.000đồng của bị cáo Trần Công C do đây là tiền bị cáo thu lợi bất C1h.

Truy thu số tiền 14.400.000đồng của bị cáo Lò Văn C do đây là tiền bị cáo thu lợi bất C1h.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự:

+ Tịch thu tiêu hủy:

- 01 (một) bì thư niêm P chất ma túy sau giám định số 128MT/PC09;

- 01 (một) bì thư niêm P chất ma túy sau giám định số 129MT/PC09;

- 01 (một) bì thư niêm P có đóng dấu của cơ quan Công an quận Đồ Sơn bên ngoài ghi thẻ Ngân hàng MB màu đen có số serial GFXHLM3;

- 01 (một) bì thư niêm P có đóng dấu của Cơ quan Công an quận Đồ Sơn, bên ngoài ghi cân tiểu ly màu nâu;

- 01 (một) bì thư niêm P có đóng dấu của Cơ quan Công an quận Đồ Sơn, bên ngoài ghi 01 kéo;

- 01 (một) bì thư niêm P có đóng dấu của Cơ quan Công an quận Đồ Sơn, bên ngoài ghi 05 con dao tem;

- 01 (một) hộp niêm P có đóng dấu của Cơ quan Công an quận Đồ Sơn, bên ngoài ghi 01 con dao phay;

- 01 (một) bì thư niêm P có đóng dấu của Cơ quan Công an quận Đồ Sơn, bên ngoài ghi 22 mảnh giấy bạc;

- 01 (một) vỏ bao dứa màu hồng đỏ kích thước (0,1x0,6)m;

- 01 (một) vỏ bao dứa màu xanh, kích thước (0,1x0,6)m.

+ Tịch thu phát mại sung vào Ngân sách Nhà nước:

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam sung Galaxy Note 20 màu xanh thu giữ của Trần Công C;

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam sung Galaxy A30 thu giữ của Lường Văn P;

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105 màu xanh thu giữ của Lò Văn C;

(Tất cả các vật chứng được niêm P, không kiểm tra được hiện trạng bên trong, tiếp nhận theo biên bản tạm giữ đồ vật, tài liệu của Công an quận Đồ Sơn).

+ Tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước:

- Số tiền 300.000đồng là tiền bị cáo Lường Văn P thu lợi bất C1h theo Biên lai thu tiền số 0001716 ngày 13 tháng 9 năm 2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Đồ Sơn, thành phố Hải Phòng.

+ Trả lại cho bị cáo Lường Văn P số tiền 700.000đồng không dùng vào việc phạm tội theo Biên lai thu tiền số 0001716 ngày 13 tháng 9 năm 2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Đồ Sơn, thành phố Hải Phòng.

Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12, Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án:

Bị cáo Trần Công C phải nộp 200.000đ (*hai trăm nghìn*) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12, Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo Lường Văn P, Lò Văn C, Tòng Văn C1, Lường Văn P do các bị cáo thuộc hộ nghèo, đã có xác nhận của C1h quyền địa phương và các bị cáo có đơn xin miễn án phí.

Tại phiên tòa người bào chữa cho bị cáo Lường Văn P và Tòng Văn C1 có ý kiến:

Người bào chữa cho bị cáo Lường Văn P và Tòng Văn C1 không tranh luận về tội danh và điều luật áp dụng đối với bị cáo.

Quan điểm bào chữa của Người bào chữa được Hội đồng xét xử ghi nhận, xem xét khi lượng hình đối với các bị cáo Lường Văn P, Lò Văn C, Tòng Văn C1, Lường Văn P.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Đồ Sơn có ý kiến tranh luận trở lại:

Tại phiên tòa, các bị cáo đều thừa nhận hành vi phạm tội và tội danh như Viện kiểm sát nhân dân quận Đồ Sơn đã truy tố là đúng. Các bị cáo đều đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo để các bị cáo sớm được trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tài liệu, chứng cứ Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Đồ Sơn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Đồ Sơn, Kiểm sát viên thu thập; các bị cáo, người tham gia tố tụng khác cung cấp đều thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về những chứng cứ, tài liệu đã thu thập, cung cấp. Do đó các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án đều hợp pháp.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Đồ Sơn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Đồ Sơn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

[3] Về chứng cứ xác định các bị cáo có tội: Tại phiên tòa các bị cáo khai báo thành khẩn về hành vi phạm tội của mình. Lời khai của các bị cáo phù hợp với lời khai của người làm chứng, người chứng kiến, vật chứng thu giữ, bản kết luận giám định cùng với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra và công bố công khai tại phiên tòa có đủ cơ sở xác định: Khoảng từ đầu tháng 12 năm 2022 đến ngày 28 tháng 12 năm 2022, tại Khách sạn Bộ Xây dựng thuộc tổ dân phố Đông Tiến, phường Hải Sơn, quận Đồ Sơn, thành phố Hải Phòng, Trần Công C và Lường Văn P có hành vi bán trái phép chất ma túy nhiều lần, cho nhiều người nhằm mục đích bán kiếm lời thì bị bắt quả tang, thu giữ tổng lượng 26,59gam heroine.

Từ ngày 03 tháng 12 năm 2022 đến ngày 19 tháng 12 năm 2022 Lò Văn C đã có 02 lần bán trái phép chất ma túy cho Trần Công C với giá 60.000.000đồng mục đích để kiếm lời được số tiền 14.400.000đồng.

Trong tháng 12 năm 2022, tại Khách sạn Bộ Xây dựng thuộc tổ dân phố Đông Tiến, phường Hải Sơn, quận Đồ Sơn, Hải Phòng Tòng Văn C1 đã 02 lần giúp cho Lường Văn P bán trái phép Heroine cho người khác. Khoảng 11 giờ ngày 28 tháng 12 năm 2022, tại công trường trong Khu du lịch quốc tế Đồi Rồng thuộc tổ 8, phường Vạn Hương, quận Đồ Sơn, Tòng Văn C1 có hành vi giúp Lường Văn P bán trái phép 0,23gam Heroine cho các công nhân thì bị bắt quả tang.

Trong tháng 12 năm 2022 tại Khách sạn Bộ Xây dựng thuộc tổ dân phố Đông Tiến, phường Hải Sơn, quận Đồ Sơn, thành phố Hải Phòng, Lường Văn P đã 02 lần giúp cho Lường Văn P bán trái phép chất ma túy cho người khác.

Các bị cáo là người có đầy đủ khả năng điều khiển hành vi và nhận thức được việc mua, bán ma túy để bán lại là vi phạm pháp luật nhưng do mục đích kiếm lời nhanh chóng và mục đích được trả công bằng ma túy các bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Do vậy hành vi phạm tội của các bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" quy định tại Điều 251 Bộ luật Hình sự.

[4] Về tình tiết định khung hình phạt:

Đối với bị cáo Trần Công C có hành vi 02 lần mua ma túy của Lò Văn C sau đó giao cho P chia nhỏ ma túy để bán cho nhiều người, số lượng ma túy bị bắt quả tang qua giám định là 26,59gam Heroine. Do vậy bị cáo Trần Công C phải chịu trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b *"Phạm tội hai lần trở lên";* điểm c *"Đối với hai người trở lên";* điểm i *"Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 05gam đến dưới 30 gam"* khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự như kết luận của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là có căn cứ, đúng pháp luật.

Đối với bị cáo Lường Văn P sau khi nhận ma túy từ Trần Công C có hành vi mua bán ma túy với Tòng Văn C1, Lường Văn P và chia nhỏ ma túy để bán cho nhiều người. Do vậy bị cáo Lường Văn P phải chịu trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm *b "Phạm tội hai lần trở lên"*; điểm c *"Đối với hai người trở lên";* điểm i *"Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 05gam đến dưới 30 gam"* khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự như kết luận của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là có căn cứ, đúng pháp luật.

Đối với bị cáo Lò Văn C có hành vi hai lần bán ma túy cho Trần Công C, lượng ma túy qua giám định là 26,59gam Heroine. Do vậy bị cáo Lò Văn C phải chịu trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm *b "Phạm tội hai lần trở lên";* điểm i *"Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-*

11 có khối lượng từ 05gam đến dưới 30 gam" khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự như kết luận của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là có căn cứ, đúng pháp luật.

Đối với bị cáo Tòng Văn C1 có hành vi hai lần bán ma túy cho các đối tượng hộ Lường Văn P để được trả công bằng Heroine. Lúc P đưa ma túy cho C1 để bán không nói rõ lượng ma túy là bao nhiêu. Do vậy bị cáo Lò Văn C phải chịu trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm *b "Phạm tội hai lần trở lên"* khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự như kết luận của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là có căn cứ, đúng pháp luật.

Đối với bị cáo Lường Văn P có hành vi hai lần bán ma túy cho các đối tượng hộ Lường Văn P để được trả công bằng Heroine. Lúc P đưa ma túy cho C1 để bán không nói rõ lượng ma túy là bao nhiêu. Do vậy bị cáo Lường Văn P phải chịu trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm *b "Phạm tội hai lần trở lên"* khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự như kết luận của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là có căn cứ, đúng pháp luật.

[5] Đánh giá tính chất vụ án là rất nghiêm trọng, hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến C1h sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy. Ma túy là hiểm họa của toàn xã hội, nó không những hủy hoại sức khỏe mà còn làm băng hoại đạo đức con người, là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác. Việc bài trừ tận gốc tệ nạn ma túy trong toàn xã hội đang được Đảng và Nhà nước quan tâm thực hiện, tuy nhiên loại tội phạm này vẫn đang có chiều hướng gia tăng, diễn biến phức tạp, gây mất trật tự an toàn xã hội. Bởi vậy cần phải áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc, tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội và nhân thân của các bị cáo.

[6] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Bị cáo Trần Công C có một tiền án chưa được xóa, nay lại tiếp tục phạm tội mới rất nghiêm trọng. Vì vậy bị cáo C phải chịu tình tiết tăng nặng "Tái phạm" theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Các bị cáo Lường Văn P, Lò Văn C, Tòng Văn C1, Lường Văn P đều không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[7] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tại phiên tòa, các bị cáo đều thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải do đó các bị cáo C, P, C, C1, P đều được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; ngoài ra bị cáo C còn tự nguyện ra đầu thú, khai nhận hành vi phạm tội của mình nên được áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo C có bố đẻ được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng Nhất, hạng Ba nên được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[8] Về vai trò của các bị cáo trong vụ án:

[8.1] Bị cáo Trần Công C là người chủ mưu, khởi xướng, đề xuất, trực tiếp tham gia mua bán ma túy 02 lần với bị cáo Lò Văn C, số lượng mua bán là 26,59 gam Heroine, sau đó bán lại cho nhiều người khác mục đích kiếm lời, như vậy vai trò của bị cáo C cao nhất trong vụ án và mức hình phạt cũng phải cao nhất so với các bị cáo khác.

[8.2] Bị cáo Lường Văn P tham gia với vai trò người thực hành, giúp sức tích cực. Sau khi bị cáo C mua được ma túy giao lại cho P để P chia nhỏ, bán cho các đối tượng nghiện nhằm kiếm lời, P cũng được C trả công bằng ma túy, vì vậy vai trò của bị cáo P cao thứ hai và mức hình phạt của bị cáo P phải cao hơn các bị cáo khác nhưng thấp hơn mức hình phạt của bị cáo C.

[8.3] Bị cáo Lò Văn C tham gia mua bán ma túy cho bị cáo C 02 lần, số lượng qua bắt quả tang thu giữ 26,59gam Heroine, vì vậy bị cáo C phải áp dụng mức hình phạt cao hơn mức hình phạt của bị cáo C1, P nhưng thấp hơn mức hình phạt của bị cáo C, P.

[8.4] Bị cáo Tòng Văn C1 là người nhận ma túy để bán hộ cho P nhiều lần mục đích được P trả công bằng Heroine. Vì vậy mức hình phạt của bị cáo C1 thấp hơn mức hình phạt của bị cáo P, C.

[8.5] Bị cáo Lường Văn P là người nhận ma túy để bán hộ cho P nhiều lần mục đích được P trả công bằng Heroine. Vì vậy mức hình phạt của bị cáo P thấp hơn mức hình phạt của bị cáo P, C và bằng với mức hình phạt của bị cáo Tòng Văn C1.

[9] Về hình phạt C1h: Xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân của các bị cáo thấy cần phải buộc các bị cáo cách ly khỏi xã hội một thời gian, xét xử các bị cáo trên khởi điểm của khung hình phạt. Mức hình phạt của bị cáo C phải cao hơn mức hình phạt của các bị cáo còn lại và áp dụng mức hình phạt cao nhất; mức hình phạt của bị cáo P cao hơn bị cáo C, C1, P; mức hình phạt của bị cáo C cao hơn bị cáo C1, P; mức hình phạt của bị cáo C1, P bằng nhau để cải tạo, giáo dục các bị cáo và đấu tranh phòng ngừa C như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là có cơ sở.

[10] Về hình phạt bổ sung:

[10.1] Đối với bị cáo Trần Công C là người chủ mưu trong vụ án này, bị cáo C thu lợi bất C1h được số tiền tương đối lớn, trước khi bị bắt bị cáo C là chủ thầu xây dựng, có điều kiện để áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự. Do vậy phạt tiền bị cáo Trần Công C số tiền 40.000.000đồng.

[10.2] Đối với các bị cáo Lường Văn P, Lò Văn C, Tòng Văn C1, Lường Văn P, do các bị cáo đều thuộc hộ nghèo, có xác nhận của C1h quyền địa phương, xác minh các bị cáo đều là lao động thời vụ, không có việc làm ổn định, không có

tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt tiền bổ sung đối với các bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

[11] Về quan điểm của Người bào chữa, Hội đồng xét xử xét thấy như sau:

[12] Về xử lý vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra đã thu giữ:

+ Đối với:

- 01 (một) bì thư niêm P chất ma túy sau giám định số 128MT/PC09;

- 01 (một) bì thư niêm P chất ma túy sau giám định số 129MT/PC09;

- 01 (một) bì thư niêm P có đóng dấu của cơ quan Công an quận Đồ Sơn bên ngoài ghi thẻ Ngân hàng MB màu đen có số serial GFXHLM3;

- 01 (một) bì thư niêm P có đóng dấu của Cơ quan Công an quận Đồ Sơn, bên ngoài ghi cân tiểu ly màu nâu;

- 01 (một) bì thư niêm P có đóng dấu của Cơ quan Công an quận Đồ Sơn, bên ngoài ghi 01 kéo;

- 01 (một) bì thư niêm P có đóng dấu của Cơ quan Công an quận Đồ Sơn, bên ngoài ghi 05 con dao tem;

- 01 (một) hộp niêm P có đóng dấu của Cơ quan Công an quận Đồ Sơn, bên ngoài ghi 01 con dao phay;

- 01 (một) bì thư niêm P có đóng dấu của Cơ quan Công an quận Đồ Sơn, bên ngoài ghi 22 mảnh giấy bạc;

- 01 (một) vỏ bao dứa màu hồng đỏ kích thước (0,1x0,6)m;

- 01 (một) vỏ bao dứa màu xanh, kích thước (0,1x0,6)m.

Xét thấy đây là các vật Nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành, vật sử dụng vào việc phạm tội và vật không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

+ Đối với:

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam sung Galaxy Note 20 màu xanh thu giữ của Trần Công C;

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam sung Galaxy A30 thu giữ của Lường Văn P;

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105 màu xanh thu giữ của Lò Văn C;

Xét thấy đây là công cụ, phương tiện các bị cáo sử dụng vào việc phạm tội nên tịch thu phát mại sung vào Ngân sách Nhà nước.

+ Đối với: Số tiền 300.000đồng là tiền bị cáo Lường Văn P thu lợi bất C1h theo Biên lai thu tiền số 0001716 ngày 13 tháng 9 năm 2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Đồ Sơn, thành phố Hải Phòng nên cần tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước.

+ Đối với số tiền 700.000đồng không dùng vào việc phạm tội theo Biên lai thu tiền số 0001716 ngày 13 tháng 9 năm 2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Đồ Sơn, thành phố Hải Phòng cần trả lại cho bị cáo Lường Văn P.

[14] Về án phí và quyền kháng cáo đối với bản án:

Bị cáo Trần Công C phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm

Miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo Lường Văn P, Lò Văn C, Tòng Văn C1, Lường Văn P do các bị cáo thuộc hộ nghèo theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12, Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án các bị cáo được miễn án phí.

Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng điểm b, c, i khoản 2, khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 58; Điều 38; Điều 56 Bộ luật Hình sự, Điều 7 Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 xử phạt bị cáo Trần Công C 13 (Mười ba) năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy"; Cộng với 36 (ba mươi sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo 60 (Sáu mươi) tháng thử thách tính từ ngày tuyên án tại Bản án hình sự sơ thẩm số

13/2019/HS-ST ngày 23-5-2019 của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng chuyển thành 36 (Ba mươi sáu) tháng tù giam. Tổng hợp hình phạt của 02 bản án, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt C là 16 (Mười sáu) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ là ngày 28-12-2022; trừ cho bị cáo thời hạn tạm giữ từ ngày 01-10-2018 đến ngày 08-10-2018 (thời hạn tạm giữ của lần phạm tội trước) vào thời hạn chấp hành hình phạt tù. Phạt tiền đối với bị cáo Trần Công C 40.000.000đồng (Bốn mươi triệu đồng).

Áp dụng điểm b, c, i khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Lường Văn P 12 (Mười hai) năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy"; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ là ngày 28-12-2022.

Áp dụng điểm b, i khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Lò Văn C 11 (Mười một) năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy"; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ là ngày 23-3-2023.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Tòng Văn C1 8 (Tám) năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy"; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ là ngày 28-12-2022.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17, Điều 58, Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Lường Văn P 8 (Tám) năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy"; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ là ngày 28-12-2022.

Truy thu số tiền 43.300.000đ (Bốn mươi ba triệu ba trăm nghìn đồng) của bị cáo Trần Công C do đây là tiền bị cáo thu lợi bất C1h.

Truy thu số tiền 14.400.000đ (Mười bốn triệu bốn trăm nghìn đồng) của bị cáo Lò Văn C do đây là tiền bị cáo thu lợi bất C1h.

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự:

+ Tịch thu tiêu hủy:

- 01 (một) bì thư niêm P chất ma túy sau giám định số 128MT/PC09;

- 01 (một) bì thư niêm P chất ma túy sau giám định số 129MT/PC09;

- 01 (một) bì thư niêm P có đóng dấu của cơ quan Công an quận Đồ Sơn bên ngoài ghi thẻ Ngân hàng MB màu đen có số serial GFXHLM3;

- 01 (một) bì thư niêm P có đóng dấu của Cơ quan Công an quận Đồ Sơn, bên ngoài ghi cân tiểu ly màu nâu;

- 01 (một) bì thư niêm P có đóng dấu của Cơ quan Công an quận Đồ Sơn, bên ngoài ghi 01 kéo;

- 01 (một) bì thư niêm P có đóng dấu của Cơ quan Công an quận Đồ Sơn, bên ngoài ghi 05 con dao tem;

- 01 (một) hộp niêm P có đóng dấu của Cơ quan Công an quận Đồ Sơn, bên ngoài ghi 01 con dao phay;

- 01 (một) bì thư niêm P có đóng dấu của Cơ quan Công an quận Đồ Sơn, bên ngoài ghi 22 mảnh giấy bạc;

- 01 (một) vỏ bao dứa màu hồng đỏ kích thước (0,1x0,6)m;

- 01 (một) vỏ bao dứa màu xanh, kích thước (0,1x0,6)m.

+ Tịch thu phát mại sung vào Ngân sách Nhà nước:

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam sung Galaxy Note 20 màu xanh thu giữ của Trần Công C;

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam sung Galaxy A30 thu giữ của Lường Văn P;

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105 màu xanh thu giữ của Lò Văn C;

(Tất cả các vật chứng được niêm P, không kiểm tra được hiện trạng bên trong, tiếp nhận theo biên bản tạm giữ đồ vật, tài liệu của Công an quận Đồ Sơn).

+ Tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước:

- Số tiền 300.000đồng là tiền bị cáo Lường Văn P thu lợi bất C1h theo Biên lai thu tiền số 0001716 ngày 13 tháng 9 năm 2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Đồ Sơn, thành phố Hải Phòng.

+ Trả lại cho bị cáo Lường Văn P số tiền 700.000đồng không dùng vào việc phạm tội theo Biên lai thu tiền số 0001716 ngày 13 tháng 9 năm 2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Đồ Sơn, thành phố Hải Phòng.

(Đặc điểm vật chứng theo Biên bản giao, nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Đồ Sơn với Chi cục Thi hành án dân sự quận Đồ Sơn ngày 08 tháng 9 năm 2023).

- Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12, Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án:

Bị cáo Trần Công C phải nộp 200.000đ (*hai trăm nghìn*) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12, Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí

Toà án miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo Lường Văn P, Lò Văn C, Tòng Văn C1, Lường Văn P do các bị cáo thuộc hộ nghèo, đã có xác nhận của C1h quyền địa phương và các bị cáo có đơn xin miễn án phí.

Các bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp Bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- TAND TP. Hải Phòng;
- Sở Tư pháp TP.Hải Phòng;
- VKSND TP. Hải Phòng;
- PV 06, PC10 Công an TP. Hải Phòng;
- CA quận Đồ Sơn;
- Cơ quan THAHS Công an quận Đồ Sơn;
- VKSND quận Đồ Sơn;
- Chi cục THADS quận Đồ Sơn;
- UBND nơi cư trú của các bị cáo;
- Các Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, HCTP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Minh Phương

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hoàng Thị Thu Trang-Nguyễn Thị Liền Nguyễn Thị Minh Phương